MÔN TOÁN 8

TUẦN 2

III – NHỮNG HẰNG ĐẲNG THỨC ĐÁNG NHỚ

PHẦN 1: PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Nội dung	Ghi chú
Những hằng đẳng thức đáng nhớ	**1 – Bình phương một tổng**
1 – Đặt vấn đề: đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi	Câu 1: Thực hiện phép nhân và thu gọn tích sau: $(a + b).(a + b)$ Câu 2: Quan bài toán trên em hãy chỉ ra mối quan hệ giữa $(a + b)^2$ và $a^2 + 2ab + b^2$
	2 – Bình phương một hiệu
	Câu 1: Thực hiện phép nhân và thu gọn tích sau: $(a - b).(a - b)$ Câu 2: Quan bài toán trên em hãy chỉ ra mối quan hệ giữa $(a - b)^2$ và $a^2 - 2ab + b^2$
	3 – Hiệu hai bình phương
	Câu 1: Thực hiện phép nhân và thu gọn tích sau: $(a - b).(a + b)$ Câu 2: Quan bài toán trên em hãy chỉ ra mối quan hệ giữa $a^2 – b^2$ và $(a – b)(a + b)$
2– Nội dung bài học	+ Qua 2 câu hỏi ở phần 1 – Bình phương một tổng em hãy thử đưa ra hằng đẳng thức của ***bình phương một tổng*** + Qua 2 câu hỏi ở phần 2 – Bình phương một hiệu em hãy thử đưa ra hằng đẳng thức của ***bình phương một hiệu*** + Qua 2 câu hỏi ở phần 3 – Hiệu hai bình phương em hãy thử đưa ra hằng đẳng thức của ***hiệu hai bình phương***
3 – Áp dụng	Vận dụng 3 hằng đẳng thức trên em hãy điền vào dấu …….. $1)(x+1)^2$ $=....+2.....+.....$ $=x^2+.....+1$ $2)(b-2)^2$ $=.....-2.....+.....$ $=.....-4b+.....$ $3)(a-1)(a+1)$ $=.....-.....$ $=.....-1$

PHẦN 2: TÀI LIỆU HỌC TẬP

I – NHỮNG HẰNG ĐẲNG THỨC ĐÁNG NHỚ

1 – Bình phương một tổng

a)Vd – Thực hiện phép nhân rồi thu gọn

(a + b)(a + b)

$= a^2 + ab + ab + b^2$

$= a^2 + 2ab + b^2$

b) Hằng đẳng thức 1

$(A + B)^2 = A^2 + 2AB + B^2$

2 – Bình phương một hiệu

a)Vd – Thực hiện phép nhân rồi thu gọn

(a - b)(a - b)

$= a^2 - ab - ab + b^2$

$= a^2 - 2ab + b^2$

b) Hằng đẳng thức 2

$(A - B)^2 = A^2 - 2AB + B^2$

3 – Hiệu hai bình phương

a)Vd – Thực hiện phép nhân rồi thu gọn

(a - b)(a + b)

$= a^2 + ab - ab - b^2$

$= a^2 - b^2$

b) Hằng đẳng thức 3

$A^2 – B^2 = (A – B) (A + B)$

PHẦN 3: BÀI TẬP ÁP DỤNG

Em hãy khai triển các hằng đẳng thức sau

1) $(x+1)^2$	6) $(x-1)^2$	11) $(x-1)(x+1)$
2) $(x+2)^2$	7) $(x-2)^2$	12) $(x-2)(x+2)$
3) $(x+3)^2$	8) $(x-3)^2$	13) $(x-3)(x+3)$
4) $(2x+1)^2$	9) $(2x-1)^2$	14) $(2x-1)(2x+1)$
5) $(2x+3)^2$	10) $(2x-3)^2$	15) $(2x-3)(2x+3)$

Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện nhiệm vụ

Trường: ……..…….

Lớp: …….

Họ tên học sinh: ……..

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Toán 8	Mục: Phần:	1. 2. 3.